Ký bởi: BỘ QUỐC PHÒNG
Ngày ký: 08-10-2026 14:40:35 +07:00

BỘ QUỐC PHÒNG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 151 /2026/TT-BQP	*Hà Nội, ngày 29 tháng 9 năm 2026*

THÔNG TƯ
Quy định về tổ chức, hoạt động và mối quan hệ công tác của Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ trong Quân đội nhân dân Việt Nam

Căn cứ Luật Bình đẳng giới số 73/2006/QH11;

Căn cứ Nghị định số 70/2008/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bình đẳng giới;

Căn cứ Nghị định số 01/2022/NĐ-CP của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 03/2025/NĐ-CP;

Theo đề nghị của Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị;

Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành Thông tư quy định về tổ chức, hoạt động và mối quan hệ công tác của Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ trong Quân đội nhân dân Việt Nam.

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Thông tư này quy định về tổ chức, hoạt động và mối quan hệ công tác của Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ các cấp trong Quân đội nhân dân Việt Nam.

2. Thông tư này áp dụng đối với Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ các cấp trong Quân đội nhân dân Việt Nam; cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động của Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ trong Quân đội nhân dân Việt Nam (sau đây viết gọn là Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ).

Điều 2. Vị trí, chức năng Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ

Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ là tổ chức phối hợp liên ngành; có chức năng tham mưu, đề xuất với cấp ủy đảng, chính ủy, chính trị viên, người chỉ huy cùng cấp lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai, giải quyết những vấn đề liên quan đến công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới; đồng thời chỉ đạo, định hướng hoạt động của Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ cấp dưới.

Điều 3. Nguyên tắc tổ chức và hoạt động Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ

1. Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ các cấp đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp của cấp ủy đảng, chỉ đạo của chính ủy, chính trị viên, người chỉ huy cùng cấp;

hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Ủy ban quốc gia Vì sự tiến bộ của phụ nữ Việt Nam và Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ cấp trên.

2. Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ các cấp được sử dụng con dấu để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo quy định của pháp luật và quy định về công tác văn thư trong Bộ Quốc phòng.

Điều 4. Thành phần Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ

1. Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ Bộ Quốc phòng

a) Trưởng ban là đồng chí Thứ trưởng Bộ Quốc phòng phụ trách công tác phụ nữ của Bộ Quốc phòng.

b) Phó Trưởng ban là đồng chí Phó Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị phụ trách công tác phụ nữ của toàn quân.

c) Các ủy viên là đại diện thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, gồm: Văn phòng Bộ Quốc phòng, Cục Tài chính Bộ Quốc phòng, Cục Đối ngoại Bộ Quốc phòng, Cục Gìn giữ hòa bình Việt Nam, Cục Pháp chế Bộ Quốc phòng, Cục Điều tra Hình sự Bộ Quốc phòng; Cục Quân lực, Cục Quân huấn - Nhà trường và Cục Cứu hộ - cứu nạn thuộc Bộ Tổng Tham mưu; Văn phòng Tổng cục Chính trị, Cục Tuyên huấn, Cục Tổ chức, Cục Cán bộ, Cục Dân vận, Cục Chính sách - Xã hội, Báo Quân đội nhân dân, Trung tâm Phát thanh - Truyền hình Quân đội, Ban Phụ nữ Quân đội, Ban Công đoàn Quốc phòng và Ban Thanh niên Quân đội thuộc Tổng cục Chính trị; Cục Quân y thuộc Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật; Bộ đội Biên phòng; Bộ Tư lệnh 86.

d) Cơ quan thường trực của Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ Bộ Quốc phòng là Ban Phụ nữ Quân đội.

2. Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ từ cấp cơ sở đến cấp trực thuộc Bộ Quốc phòng

a) Trưởng ban là đồng chí chính ủy hoặc phó chính ủy, chính trị viên, người chỉ huy phụ trách công tác phụ nữ.

b) Phó Trưởng ban là đồng chí chủ nhiệm chính trị hoặc phó chủ nhiệm chính trị, người chỉ huy phụ trách công tác phụ nữ.

c) Ủy viên là đại diện chỉ huy cơ quan hoặc trợ lý (đối với đơn vị không tổ chức phòng, ban) các ngành, gồm: Văn phòng, quân lực, cán bộ, tổ chức, tuyên huấn, chính sách - xã hội, dân vận, quân huấn - nhà trường (đào tạo), tài chính, quân y, báo chí, đối ngoại (hợp tác quốc tế), khoa học, công nghệ (chuyển đổi số), điều tra hình sự, công tác quần chúng và đại diện Hội phụ nữ (đối với Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ cấp cơ sở), trong đó: Cơ quan, đơn vị có phòng (ban) công tác quần chúng cơ cấu hai ủy viên là đại diện chỉ huy phòng (ban) và trợ lý phụ nữ; cơ quan, đơn vị không có phòng (ban) công tác quần chúng cơ cấu ủy viên gồm trợ lý phụ nữ, trợ lý công đoàn, trợ lý thanh niên hoặc trợ lý đảm nhiệm (cán bộ kiêm nhiệm) công tác quần chúng; đơn vị cơ sở, cơ cấu đồng chí Chủ tịch Hội Phụ nữ là ủy viên.

d) Cơ quan thường trực của Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ là phòng (ban) công tác quần chúng; đại diện chỉ huy phòng (ban) công tác quần chúng là ủy viên thường trực; đồng chí trợ lý phụ nữ là ủy viên kiêm thư ký. Đối với cơ quan, đơn vị không có phòng (ban) công tác quần chúng trong tổ chức của cơ quan chính trị, Cơ quan thường trực Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ là cơ quan chính trị; đồng chí trợ lý phụ nữ hoặc trợ lý công tác quần chúng là ủy viên thường trực kiêm thư ký. Đối với cơ quan, đơn vị không có cơ quan chính trị, Cơ quan thường trực Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ là Ban Chấp hành Hội Phụ nữ, đồng chí Chủ tịch Hội Phụ nữ là ủy viên thường trực kiêm thư ký.

đ) Căn cứ cơ cấu tổ chức của cơ quan, đơn vị, chính ủy, chính trị viên hoặc cấp trưởng cơ quan, đơn vị quyết định thành phần Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ.

Điều 5. Thành lập, kiện toàn và thẩm quyền, thủ tục thành lập, kiện toàn, giải thể Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ

1. Thành lập Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ đối với cơ quan, đơn vị có tổ chức cơ quan chính trị và có từ 15 hội viên phụ nữ trở lên.

2. Cơ quan, đơn vị không thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này, căn cứ nhu cầu công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ để thành lập Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ hoặc phân công cán bộ kiêm nhiệm thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại khoản 2 Điều 6 Thông tư này.

3. Kiện toàn, tổ chức lại Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Theo chỉ đạo, hướng dẫn của Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ cấp trên.

b) Có thay đổi về tổ chức, biên chế, nhân sự, sáp nhập, chia tách, tổ chức lại đơn vị.

c) Hoạt động chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

4. Chính ủy, chính trị viên hoặc cấp trưởng cơ quan, đơn vị cùng cấp quyết định thành lập, kiện toàn, giải thể Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ.

5. Thủ tục thành lập, kiện toàn, giải thể Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ

a) Cơ quan chính trị hoặc trợ lý chính trị (đối với cơ quan, đơn vị không tổ chức cơ quan chính trị) chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu, đề xuất và hoàn thiện hồ sơ, trình cấp có thẩm quyền quyết định thành lập, kiện toàn, giải thể Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ.

b) Hồ sơ trình thành lập, kiện toàn, giải thể Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ, gồm: Tờ trình thành lập, kiện toàn, giải thể Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ; Dự thảo quyết định thành lập, kiện toàn, giải thể Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ; Văn bản tham gia ý kiến của các cơ quan, đơn vị có liên quan về việc thành lập, kiện toàn, giải thể Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ.

c) Trình tự, thủ tục thành lập, kiện toàn, giải thể Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ thực hiện theo trình tự, thủ tục quy định tại Thông tư này và quy chế làm việc của cơ quan, đơn vị cùng cấp.

Chương II
NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN, MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC BAN VÌ SỰ TIẾN BỘ CỦA PHỤ NỮ

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ

1. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ Bộ Quốc phòng

a) Nghiên cứu, đề xuất, tham mưu với Quân ủy Trung ương, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới trong Quân đội; chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ cấp dưới theo quy định tại Điều 2 Thông tư này.

b) Chỉ đạo, hướng dẫn tuyên truyền, giáo dục, phổ biến về chủ trương, đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có liên quan đến phụ nữ và thực hiện bình đẳng giới; giáo dục nâng cao nhận thức về bình đẳng giới và vị thế xã hội đối với phụ nữ.

c) Phối hợp với các tổ chức trong và ngoài Quân đội đề xuất chính sách, chế độ có liên quan phụ nữ và bình đẳng giới; chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện nội dung, biện pháp thúc đẩy bình đẳng giới, hoạt động hợp tác quốc tế, chuyển đổi số trong công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới trong Quân đội.

d) Tổ chức, chỉ đạo, bồi dưỡng, tập huấn về nghiệp vụ, nâng cao năng lực công tác cho ủy viên của Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ cấp trực thuộc Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng.

đ) Sơ kết, tổng kết công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới; đề xuất các trường hợp được khen thưởng công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới trong Quân đội theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ từ cấp cơ sở đến cấp trực thuộc Bộ Quốc phòng

a) Nghiên cứu, đề xuất, tham mưu với cấp ủy đảng, chính ủy, chính trị viên, người chỉ huy cơ quan, đơn vị ban hành văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới; các chế độ, chính sách đối với phụ nữ, nhất là phụ nữ đảm nhiệm nhiệm vụ mới, nhiệm vụ khó, nhiệm vụ có tính đặc thù; chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ cấp dưới thực hiện quy định tại Điều này.

b) Chỉ đạo, hướng dẫn tuyên truyền, giáo dục, phổ biến về chủ trương, đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có liên quan đến phụ nữ và thực hiện bình đẳng giới; giáo dục nâng cao nhận thức về bình đẳng giới và vị thế xã hội đối với phụ nữ của cơ quan, đơn vị.

c) Phối hợp với các tổ chức trong và ngoài Quân đội đề xuất chính sách, chế độ có liên quan tới phụ nữ và bình đẳng giới; chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện các nội dung, biện pháp thúc đẩy bình đẳng giới, các hoạt động hợp tác quốc tế, chuyển đổi số vì sự tiến bộ của phụ nữ của cơ quan, đơn vị.

d) Tổ chức, chỉ đạo, bồi dưỡng, tập huấn về nghiệp vụ, nâng cao năng lực công tác cho ủy viên của Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ cấp mình và cấp dưới theo chương trình, kế hoạch.

đ) Định kỳ sơ kết, tổng kết công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới trong cơ quan, đơn vị; đề xuất các trường hợp được khen thưởng công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới của cơ quan, đơn vị.

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn Trưởng ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ

1. Chỉ đạo chung công tác của Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ cấp mình.

2. Phân công nhiệm vụ cho Phó Trưởng ban, thành viên Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ cấp mình; chỉ đạo, kiểm tra việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ của Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ cấp dưới.

3. Chủ trì hoặc ủy quyền cho Phó Trưởng ban chủ trì cuộc họp, hội nghị, tổ chức hoạt động, ký các văn bản của Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ cấp mình.

Điều 8. Nhiệm vụ, quyền hạn Phó Trưởng ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ

1. Phụ trách một hoặc một số mặt công tác, triển khai thực hiện kế hoạch, nội dung công tác được Trưởng ban phân công.

2. Chủ trì cuộc họp, hội nghị, tổ chức hoạt động, ký ban hành văn bản khi được Trưởng ban ủy quyền.

Điều 9. Nhiệm vụ, quyền hạn thành viên Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ

1. Tham gia các phiên họp, hoạt động, thảo luận và quyết định các nội dung công tác; trường hợp vắng mặt, phải báo cáo Trưởng ban (qua Cơ quan thường trực) và cử cán bộ dự thay.

2. Định kỳ báo cáo với Trưởng ban (qua Cơ quan thường trực) về tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công; đề xuất các nội dung, giải pháp và những vấn đề liên quan đến công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới; lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong tham mưu xây dựng chính sách thuộc lĩnh vực chuyên môn của cơ quan, đơn vị; tham mưu bảo đảm chế độ, chính sách đối với phụ nữ, nhất là phụ nữ đảm nhiệm nhiệm vụ mới, nhiệm vụ khó, nhiệm vụ có tính đặc thù.

3. Tham gia xây dựng, kiểm tra, giám sát thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của Quân đội đối với công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới; làm việc với cơ quan, đơn vị theo phân công của Trưởng ban.

Điều 10. Nhiệm vụ, quyền hạn Cơ quan thường trực Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ

Cơ quan thường trực Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Trưởng ban và Phó Trưởng ban, thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Xây dựng chương trình, kế hoạch công tác và tổ chức hoạt động; đề xuất giải pháp giải quyết các vấn đề liên quan và nâng cao hiệu quả công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới.

2. Chuẩn bị nội dung và các điều kiện làm việc, tổ chức các hoạt động; là đầu mối phối hợp trong tổ chức hoạt động tuyên truyền, phổ biến và vận động thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước đối với công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới.

3. Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công theo quy định của pháp luật và thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban, Phó Trưởng ban hoặc Thủ trưởng cơ quan, đơn vị giao.

4. Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, nắm tình hình, kiểm tra hoạt động của Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ cấp dưới; tổng hợp, báo cáo kết quả công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới trong Quân đội theo quy định; tổng hợp, hoàn thiện thủ tục trình cấp thẩm quyền xem xét, quyết định khen thưởng về công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

Điều 11. Quan hệ công tác Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ

1. Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ Bộ Quốc phòng chịu sự lãnh đạo của Quân ủy Trung ương, chỉ đạo của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng và sự hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Ủy ban quốc gia Vì sự tiến bộ của phụ nữ Việt Nam.

2. Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ cấp trên là cơ quan chỉ đạo, hướng dẫn về nghiệp vụ đối với Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ cấp dưới.

3. Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ ở cơ quan, đơn vị chịu sự lãnh đạo trực tiếp của cấp ủy đảng, chỉ đạo của chính ủy, chính trị viên, người chỉ huy cơ quan, đơn vị.

4. Chỉ huy cơ quan, đơn vị thường xuyên cung cấp thông tin về tình hình nhiệm vụ, hoạt động của cơ quan, đơn vị; phê duyệt kế hoạch, chương trình hoạt động của Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ cấp mình.

5. Quan hệ giữa Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ với các cơ quan chức năng của cơ quan, đơn vị là mối quan hệ phối hợp công tác, tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

Chương III
CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC, HỘI NGHỊ, TẬP HUẤN, KIỂM TRA CỦA BAN VÌ SỰ TIẾN BỘ CỦA PHỤ NỮ

Điều 12. Chế độ làm việc của Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ

1. Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ các cấp làm việc theo chế độ tập thể, đề cao trách nhiệm cá nhân, quyết định theo đa số.

2. Thành viên của Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

Điều 13. Tổ chức hội nghị, tập huấn của Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ

1. Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ các cấp tổ chức hội nghị định kỳ 6 tháng và 1 năm; khi cần tổ chức hội nghị đột xuất do Trưởng ban quyết định.

2. Căn cứ tình hình hoạt động của Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ cấp mình và chỉ đạo của cơ quan nghiệp vụ hoặc Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ cấp trên, Trưởng ban quyết định việc tổ chức tập huấn công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới.

Điều 14. Chế độ kiểm tra của Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ

1. Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ các cấp thực hiện chế độ kiểm tra định kỳ một năm một lần và kiểm tra đột xuất khi cần thiết.

2. Nội dung, phương pháp, hình thức kiểm tra do Trưởng đoàn kiểm tra quyết định.

Điều 15. Chế độ báo cáo của Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ

1. Thành viên Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ báo cáo Trưởng ban về kết quả thực hiện nhiệm vụ, công tác được phân công (qua Cơ quan thường trực) định kỳ 6 tháng và 1 năm.

2. Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ cấp dưới báo cáo kết quả công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới với Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ cấp trên (qua Cơ quan thường trực) theo định kỳ 6 tháng và 1 năm; đề nghị khen thưởng hằng năm cùng với báo cáo năm; báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ cấp trên.

Điều 16. Nguồn kinh phí hoạt động của Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ

1. Ngân sách nhà nước trong dự toán chi thường xuyên cho quốc phòng được cấp có thẩm quyền giao.

2. Nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Chương IV
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 17. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 12 tháng 11 năm 2026.

2. Thông tư số 131/2011/TT-BQP ngày 15 tháng 7 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành Quy chế hoạt động của Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ trong Quân đội nhân dân Việt Nam, được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Thông tư số 167/2021/TT-BQP ngày 16 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng hết hiệu lực kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành.

Điều 18. Trách nhiệm thi hành

1. Tổng Tham mưu trưởng, Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh về Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ Bộ Quốc phòng (qua Cơ quan thường trực) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:
- Các Thủ trưởng BQP, CNTCCT;
- Ủy ban quốc gia VSTBCPN Việt Nam;
- Đồng chí Phó Trưởng Ban VSTBCPN BQP;
- Ủy viên Ban VSTBCPN BQP(23);
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc QUTW, BQP(57);
- Ban Phụ nữ Quân đội;
- Cổng Thông tin điện tử BQP;
- Lưu: VT, NCTH. Hg89.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

BỘ QUỐC PHÒNG

Thượng tướng Nguyễn Văn Gấu